

KẾ HOẠCH

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 723/KH-SGDĐT ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Ủy ban nhân dân quận xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 (gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU

Năm 2023, ngành Giáo dục và Đào tạo tập trung hướng đến hoàn thiện dữ liệu của ngành, trong đó thực hiện và xây dựng hoàn thiện các nội dung sau:

- Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Công nghệ thông tin (CNTT) về chuyển đổi số để đảm bảo nguồn nhân lực của ngành đáp ứng được những yêu cầu của công cuộc chuyển đổi số và cách mạng công nghệ.

- Kết nối, đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số của ngành trên cơ sở: Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo; Khung năng lực số đối với giáo viên, cán bộ quản lý.

- Duy trì và thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý phân tuyến, phân luồng học sinh và tuyển sinh đầu cấp.

- Phối hợp thực hiện trong công tác hoàn thiện bộ giải pháp chuyển đổi số giáo dục cơ bản: hệ thống đồng bộ các phân hệ ứng dụng khác nhau cơ bản đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác quản lý, dạy - học, kiểm tra đánh giá, thông tin liên lạc giữa phụ huynh và nhà trường. Bộ giải pháp sẽ tiếp tục được hoàn thiện và bổ sung hàng năm, mục tiêu đến năm 2030, đưa tất cả thành tố của hệ thống giáo dục vào môi trường số.

- Phối hợp thực hiện trong công tác xây dựng và triển khai thực hiện giải pháp học bạ điện tử dựa trên công nghệ chuỗi khối (Blockchain).



- Phối hợp thực hiện trong công tác triển khai, nâng cấp, mở rộng tính năng và phạm vi của hệ thống văn phòng điện tử kết hợp chữ ký số trong toàn ngành giáo dục.

- Đẩy mạnh việc thực hiện học liệu điện tử trong thực hiện Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018, nội dung tài liệu giáo dục địa phương và đưa lên các nền tảng dạy học trực tuyến và tích hợp trên thư viện điện tử toàn ngành.

- Xây dựng, triển khai giải pháp thư viện số cho toàn ngành và phục vụ việc xây dựng xã hội học tập.

- Phối hợp thực hiện trong công tác xây dựng cơ sở dữ liệu Phổ cập giáo dục và xóa mù chữ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp thực hiện trong công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe, y tế, rèn luyện, kỹ năng, ... của học sinh.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Triển khai nền tảng quản trị dữ liệu ngành

1.1. Phối hợp thực hiện trong công tác hoàn thiện Bản đồ số ngành Giáo dục và Đào tạo (EDUGIS)

Phối hợp thực hiện trong công tác hoàn thiện nền tảng bản đồ số của ngành Giáo dục và Đào tạo phục vụ việc tra cứu, tìm kiếm thông tin của người dân và hỗ trợ công tác phân tích, thống kê, báo cáo, ra quyết định, phân luồng học sinh, dự báo nhu cầu làm căn cứ xây dựng chiến lược phát triển quy mô trường lớp.

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận thực hiện bổ sung chính xác thông tin về chương trình, quy mô lớp học, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất trên hệ thống theo quy định.

1.2. Phối hợp thực hiện trong công tác Xây dựng Hệ thống điều hành và giám sát thông tin tại Sở (IOC)

Phối hợp thực hiện trong công tác xây dựng Hệ thống giúp Sở triển khai toàn bộ các hoạt động chỉ đạo điều hành; quản lý, tổ chức các hội nghị trực tuyến; giám sát trường học thời gian thực qua camera; giám sát thông tin trên môi trường mạng; thông tin mạng lưới cơ sở giáo dục, ...

2. Đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên CNTT về chuyển đổi số

Căn cứ theo khung năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên CNTT, các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện rà soát và đề cử danh sách cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên CNTT tham gia lớp tập huấn của Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức nhằm đào tạo, bồi dưỡng nhân sự đáp ứng các yêu cầu về chuẩn kiến thức và kỹ năng số trong thực hiện các nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số với các nội dung như sau:

- Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, nâng cao kỹ năng số và ứng dụng công nghệ số trong quản lý và giảng dạy.

- Phương pháp xây dựng học liệu số trên các hệ thống quản trị học liệu (LCMS).

- Nâng cao nhận thức về an toàn an ninh trên môi trường số.
- Kỹ năng phân tích và trực quan hóa dữ liệu (dành cho cán bộ phụ trách thống kê, báo cáo và CNTT).
- Hiểu các khái niệm về trí tuệ nhân tạo (AI) và cách ứng dụng các sản phẩm AI hiệu quả trong công tác quản lý, dạy học.

3. Các văn bản, quy định liên quan đến chuyển đổi số

3.1. Áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, các cơ sở giáo dục thực hiện báo cáo tự đánh giá theo biểu mẫu quy định.

Việc đánh giá theo bộ tiêu chí phải đảm bảo tính thực chất, khách quan, minh bạch, công bằng. Căn cứ tiêu chí đánh giá các cơ sở giáo dục có cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư, phát triển phù hợp với tình hình thực tế theo từng năm học.

Căn cứ bộ tiêu chí trên, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành lập các đoàn kiểm tra kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số của đơn vị hàng năm; thực hiện đánh giá kết quả hoạt động và công tác thi đua lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ sở giáo dục.

3.2. Thực hiện đúng Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng dữ liệu của ngành Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng dữ liệu của ngành Giáo dục và Đào tạo từ năm 2023 Hiệu trưởng ban hành quy định cơ chế phối hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo; quy định trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan, cá nhân trong việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu.

3.3. Áp dụng kiến trúc tham chiếu bộ giải pháp chuyển đổi số cơ bản cho đơn vị giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Căn cứ Công văn hướng dẫn thực hiện kiến trúc tham chiếu bộ giải pháp chuyển đổi số cơ bản tại cơ sở giáo dục phổ thông, các đơn vị nghiên cứu và áp dụng 5 mô hình thành phần:

- Mô hình tham chiếu nghiệp vụ mô tả các nghiệp vụ cần được chuyển đổi số tại cơ sở giáo dục;
- Mô hình tham chiếu ứng dụng mô tả các ứng dụng tối thiểu cần được triển khai tại cơ sở giáo dục;
- Mô hình tham chiếu dữ liệu định nghĩa các dữ liệu, chuẩn dữ liệu cần thiết để liên thông lên kho dữ liệu và gắn liền với từng chức năng của ứng dụng và nghiệp vụ tại cơ sở giáo dục;
- Mô hình tham chiếu công nghệ đề xuất các công nghệ và mức độ công nghệ cần thiết để đảm bảo giải pháp có vòng đời dài và dễ dàng tích hợp với những nền tảng khác;



- Mô hình tham chiếu an toàn an ninh thông tin đề xuất các giải pháp để đảm bảo hệ thống hoạt động an toàn, phù hợp với quy định về bảo mật, an toàn an ninh thông tin của nhà nước.

4. Tiếp tục vận hành và hoàn thiện Hệ thống tuyển sinh đầu cấp

- Thực hiện kết nối với cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành và hệ thống tuyển sinh đầu cấp thông qua trực liên thông dữ liệu.

- Các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện quản lý, nhập liệu chính xác thông tin người học trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, thực hiện đối chiếu, xác thực với thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, từ đó đảm bảo độ chính xác và hiệu quả tích hợp dữ liệu dân cư của Thành phố vào cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành.

5. Áp dụng Bộ giải pháp chuyển đổi số cơ bản cho cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Căn cứ vào Bộ giải pháp chuyển đổi số của Sở Giáo dục và Đào tạo với mục tiêu cung cấp đầy đủ nền tảng kỹ thuật cho đơn vị triển khai hoạt động chuyển đổi số một cách thuận lợi, hiệu quả, thống nhất, đồng bộ, các đơn vị có kế hoạch áp dụng tại đơn vị.

Tham gia các buổi giới thiệu, tập huấn triển khai, sử dụng các giải pháp đã được thẩm định.

Giám sát quá trình triển khai các giải pháp tại đơn vị, đảm bảo việc tích hợp dữ liệu lên kho dữ liệu được diễn ra thông suốt, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

6. Triển khai học bạ điện tử kết hợp ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain) trong lưu trữ quản lý, lưu trữ dữ liệu

Căn cứ các nội dung triển khai, tập huấn thực hiện học bạ điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo các cơ sở giáo dục trực thuộc đảm bảo việc vận hành hiệu quả, an toàn, thống nhất trên cơ sở thực hiện đúng các quy chế, quy định, yêu cầu kỹ thuật về khởi tạo, lưu trữ, ban hành, liên thông, xác thực sổ học bạ điện tử bằng công nghệ blockchain và chữ ký điện tử. Việc ứng dụng blockchain là yêu cầu bắt buộc trong hệ thống học bạ điện tử, giúp đảm bảo tính đúng đắn và toàn vẹn của các thông tin thể hiện trong học bạ.

7. Phối hợp triển khai hệ thống Văn phòng điện tử cho ngành Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp cùng Sở Giáo dục và Đào tạo trong xây dựng, triển khai mới hoặc kết nối các hệ thống văn phòng điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận và cơ sở giáo dục.

Thực hiện đúng Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống văn phòng điện tử và chữ ký số của ngành.

8. Tăng cường hoạt động dạy học trên môi trường trực tuyến

Các cơ sở giáo dục trực thuộc tích cực xây dựng học liệu, bài giảng, nội dung tương tác mẫu cho các môn học thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tài

liệu giáo dục địa phương, các học liệu điện tử khác và đưa lên các nền tảng dạy học trực tuyến và tích hợp trên hệ thống thư viện điện tử của đơn vị.

9. Triển khai giải pháp thư viện số cho toàn ngành phục vụ công tác xây dựng xã hội học tập

Xây dựng nền tảng thư viện số theo các chuẩn lưu trữ, phân loại, đánh chỉ mục và liên thông tài liệu số, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về kết nối, tra cứu tài liệu với các hệ thống thư viện trong và ngoài nước.

Thu thập, xây dựng, số hóa, phân loại và lưu trữ tài liệu vào thư viện số.

Cung cấp khả năng truy cập, tra cứu, nghiên cứu tài liệu số cho xã hội nhằm khuyến khích và đảm bảo quyền lợi học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập cho người dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện hướng dẫn việc triển khai nhiệm vụ của Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện của địa phương, đảm bảo nguồn lực và tổ chức thực hiện phù hợp với Kế hoạch chung của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

Căn cứ Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số, Bộ tiêu chí thi đua lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2023 để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và tự đánh giá, thành lập các đoàn kiểm tra, đánh giá cơ sở giáo dục trực thuộc.

Phối hợp với Phòng Kế hoạch Tài chính trong tham mưu xây dựng kế hoạch và hướng dẫn đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch sử dụng ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; Rà soát, quản lý chặt chẽ tình trạng triển khai các hệ thống, phần mềm tại cơ sở giáo dục trực thuộc, tránh triển khai kém hiệu quả và lãng phí.

Thực hiện tổng hợp, đánh giá và báo cáo tiến độ, kết quả đạt được của việc thực hiện Kế hoạch theo đúng hướng dẫn.

2. Phòng Tài chính Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng kế hoạch sử dụng ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Tham mưu định mức kinh phí và cơ chế tài chính để thực hiện công tác chuyển đổi số tại các đơn vị.

3. Các cơ sở giáo dục trực thuộc, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện của đơn vị, đảm bảo nguồn lực và tổ chức thực hiện phù hợp với Kế hoạch chung của ngành Giáo dục và Đào tạo quận.



Xây dựng kế hoạch sử dụng ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; rà soát, quản lý chặt chẽ tình trạng triển khai các hệ thống, phần mềm tại đơn vị, tránh triển khai kém hiệu quả và lãng phí.

Ban hành quyết định phân công nhân sự phụ trách công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Trong đó, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, bộ phận phụ trách liên quan. Thực hiện bổ sung tăng cường cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị.

Căn cứ Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và tự đánh giá tại đơn vị.

Thực hiện đánh giá tiến độ, báo cáo kết quả đạt được của việc thực hiện Kế hoạch theo định kỳ trước ngày 20 tháng cuối cùng mỗi quý và gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo đúng hướng dẫn. *mylv*

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Thành phố;
- UBND quận (CT, các PCT);
- Các đơn vị có liên quan;
- VP/UBND quận (CVP, PCVP);
- TTGDNN-GDTX;
- Các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Lưu: VT, PGDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Bình